

Mời các bạn cùng tham khảo hướng dẫn giải Câu hỏi trắc nghiệm Địa Lý 8 **Bài 12: Đặc điểm tự nhiên khu vực Đông Á** hay, ngắn gọn được chúng tôi chọn lọc và giới thiệu ngay dưới đây nhằm giúp các em học sinh tiếp thu kiến thức và củng cố bài học của mình trong quá trình học tập môn Địa Lý.

Bộ 26 bài tập trắc nghiệm Địa Lí 8 Bài 12: Đặc điểm tự nhiên khu vực Đông Á

Câu 1: Các quốc gia/ vùng lãnh thổ thuộc phần đất liền của Đông Á là

- A. Trung Quốc, Đài Loan.
- B. Trung Quốc, Triều Tiên.
- C. Nhật Bản, Hải Nam.
- D. Nhật Bản, Triều Tiên.

Câu 2: Các quốc gia thuộc Đông Á là

- A. Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Triều Tiên.
- B. Nhật Bản, Việt Nam, Hàn Quốc, Triều Tiên.
- C. Nhật Bản, Mông Cổ, Trung Quốc, Hàn Quốc.
- D. Đài Loan, Nhật Bản, Trung Quốc, Mông Cổ.

Câu 3: Đông Á tiếp giáp với đại dương nào sau đây?

- A. Đại Tây Dương.
- B. Ấn Độ Dương.
- C. Thái Bình Dương.
- D. Bắc Băng Dương.

Câu 4: Đông Á không tiếp giáp với các biển nào sau đây?

- A. Biển Hoàng Hải.
- B. Biển Hoa Đông.

C. Biển Nhật Bản.

D. Biển Ban – da.

Câu 5: Phía tây Trung Quốc có địa hình chủ yếu là

A. hệ thống núi, sơn nguyên cao và hiểm trở, bồn địa lớn.

B. vùng đồi, núi thấp.

C. các đồng bằng rộng lớn, bằng phẳng.

D. dải đồng bằng nhỏ, hẹp.

Câu 6: Gồm các hệ thống núi, sơn nguyên cao và hiểm trở, bồn địa lớn là đặc điểm địa hình của khu vực nào ở Đông Á?

A. Phía nam Trung Quốc.

B. Phía tây Trung Quốc.

C. Phía bắc Hàn Quốc.

D. Phần trung tâm Trung Quốc.

Câu 7: Các hệ thống sông lớn ở Đông Á gồm

A. sông A-mua, Hoàng Hà, Trường Giang.

B. sông Ô-bi, Lê-na, A-mua.

C. sông Mê Công, Hoàng Hà, Trường Giang.

D. sông Nin, sông Ấn, sông Hằng.

Câu 8: Phần lớn các hệ thống sông lớn ở Đông Á bắt nguồn từ đâu?

A. Sơn nguyên Tây Tạng.

B. Cao nguyên Hoàng Thổ.

C. Bán đảo Tứ Xuyên.

D. Dãy Himalya.

Câu 9: Hướng gió chính vào mùa hạ ở khu vực nửa phía đông phần đất liền và phần hải đảo của Đông Á là

- A. Tây Bắc.
- B. Tây Nam.
- C. Đông Nam.
- D. Đông Bắc.

Câu 10: Cảnh quan chủ yếu ở phía tây phần đất liền Đông Á là

- A. rừng nhiệt đới ẩm.
- B. đồng cỏ cao và xavan cây bụi.
- C. thảo nguyên khô, bán hoang mạc và hoang mạc.
- D. cảnh quan núi cao.

Câu 11: Khó khăn lớn nhất về tự nhiên của phần hải đảo Đông Á là

- A. khoáng sản nghèo nàn.
- B. địa hình núi hiểm trở.
- C. khí hậu khô hạn.
- D. thiên tai động đất và núi lửa.

Câu 12: Đâu là khó khăn về mặt tự nhiên của phần hải đảo Đông Á?

- A. Chính trị có nhiều bất ổn.
- B. Thiên tai động đất và núi lửa.
- C. Nền văn hóa còn nhiều hủ tục.
- D. Dân số quá đông.

Câu 13: Đâu không phải là đặc điểm của hệ thống sông Hoàng Hà?

- A. bắt nguồn trên sơn nguyên Tây Tạng và đổ ra biển Hoàng Hải.

- B. nguồn cung cấp nước chủ yếu từ nước mưa.
- C. sông có lũ lớn vào cuối hạ, đầu thu và cạn vào đông xuân.
- D. chế độ nước thất thường.

Câu 14: Nguyên nhân chính làm cho hệ thống sông Hoàng Hà có lũ lớn vào cuối hạ đầu thu là do

- A. các đập thủy điện xả nước.
- B. băng trên núi tan chảy xuống.
- C. là thời kỳ mưa lớn ở vùng trung, hạ lưu.
- D. con người phá rừng ở thượng nguồn.

Câu 15: Mang lại lượng mưa lớn cho phần đất liền của Đông Á là

- A. gió mùa tây bắc.
- B. gió mùa đông nam.
- C. gió tây bắc.
- D. gió mùa tây nam.

Câu 16: Hệ quả của gió mùa đông nam gây ra cho vùng đất liền của Đông Á là gì?

- A. Thời tiết trong xanh, có nắng.
- B. Mang lại lượng mưa lớn.
- C. Thời tiết hanh khô, trời trong.
- D. Gây ra lũ lụt vào cuối đông.

Câu 17: Nhận định nào dưới đây không đúng về đặc điểm tự nhiên của nửa phía đông phần đất liền Đông Á?

- A. Địa hình gồm đồi núi thấp và đồng bằng phù sa màu mỡ.
- B. Khí hậu gió mùa ẩm với hai mùa gió chính.

C. Là nơi bắt nguồn của các con sông lớn.

D. Cảnh quan chủ yếu là rừng.

Câu 18: Phát biểu nào là nguyên nhân chủ yếu làm cho nửa phía đông phần đất liền Đông Á mưa nhiều vào mùa hạ?

A. Ảnh hưởng sâu sắc của biển đến phần đất liền.

B. Do dãy Đại Hưng An cao tạo địa hình chắn gió.

C. Ảnh hưởng của gió mùa đông nam thổi từ biển vào.

D. Do vị trí nằm ở vĩ độ trung bình.

Câu 19: Khu vực phía Tây Trung Quốc có khí hậu khô hạn quanh năm do

A. sự thống trị của các khối áp cao cận chí tuyến.

B. địa hình núi cao khó gây mưa.

C. đón gió mùa tây bắc khô lạnh.

D. vị trí nằm sâu trong lục địa.

Câu 20: Phát biểu nào sau đây đúng về ảnh hưởng của vị trí đến khí hậu của khu vực phía tây Trung Quốc?

A. Gây ra kiểu khí hậu khô hạn.

B. Có một mùa đông lạnh.

C. Mưa nhiều vào thời kì mùa hè.

D. Cảnh quan rừng chiếm chủ yếu.

Câu 21: Quốc gia thường xuyên chịu ảnh hưởng nặng nề nhất của thiên tai động đất, núi lửa ở khu vực Đông Á là

A. Triều Tiên.

B. Trung Quốc.

C. Hàn Quốc.

D. Nhật Bản.

Câu 22: Nguyên nhân chính khiến các quốc gia ở khu vực Đông Á chịu ảnh hưởng nặng nề của các thiên tai động đất, núi lửa là do

A. hoạt động của các đập thủy điện.

B. ảnh hưởng của hoạt động của con người.

C. nằm ở nơi tiếp xúc của các mảng kiến tạo

D. ảnh hưởng từ các hoạt động dưới đáy biển.

Câu 23: Vai trò quan trọng nhất của các con sông lớn ở lãnh thổ phía tây phần đất liền Đông Á là

A. phát triển giao thông đường thủy.

B. cung cấp năng lượng thủy điện.

C. cung cấp nguồn thủy sản nước ngọt.

D. phát triển du lịch.

Câu 24: Lãnh thổ phía Tây có nguồn thủy năng dồi dào, nguyên nhân không phải do?

A. Có nhiều hệ thống núi, cao nguyên đồ sộ.

B. Nhiều hệ thống sông lớn chảy qua.

C. Các sông có lưu lượng nước lớn.

D. Nhu cầu về điện của con người lớn.

Câu 25: Gió mùa tây bắc thổi vào lãnh thổ Đông Á có tính chất lạnh, khô. Nguyên nhân là do

A. gió này xuất phát từ vùng núi cao lạnh giá ở sơn nguyên Tây Tạng.

B. gió đi qua vùng biển Thái Bình Dương nên có tính chất lạnh.

- C. gặp bức chắn địa hình là dãy Đại Hùng An bị biến tính trở nên khô, lạnh.
- D. gió này xuất phát từ trung tâm áp ao Xi-bia lạnh giá ở phương Bắc và đi qua lục địa rộng lớn.

Câu 26: Cùng chịu ảnh hưởng của gió tây bắc nhưng lãnh thổ Nhật Bản lại có mưa. Nguyên nhân là do

- A. gió đi qua biển nên được tiếp thêm độ ẩm.
- B. gặp các bức chắn địa hình ở ven biển.
- C. gió chưa bị biến tính khi đi vào lục địa.
- D. gió này xuất phát từ nơi có nguồn ẩm dồi dào.

Đáp án bộ 26 câu hỏi Địa 8 Bài 12 trắc nghiệm: Đặc điểm tự nhiên khu vực Đông Á

Câu 1:

Đáp án cần chọn là: B

Giải thích:

Các quốc gia/ vùng lãnh thổ thuộc phần đất liền của Đông Á là Trung Quốc, Triều Tiên.

Câu 2:

Đáp án cần chọn là: A

Giải thích:

Các quốc gia thuộc Đông Á bao gồm 4 quốc gia đó là: Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Triều Tiên.

Câu 3:

Đáp án cần chọn là: C

Giải thích:

Đông Á tiếp giáp với đại dương Thái Bình Dương ở phía Đông.

Câu 4:

Đáp án cần chọn là: D

Giải thích:

Đông Á tiếp giáp với các biển như: biển Hoàng Hải, biển Hoa Đông và biển Nhật Bản

Câu 5:

Đáp án cần chọn là: A

Giải thích:

Phía tây Trung Quốc (phía tây phần đất liền Đông Á) có địa hình chủ yếu là hệ thống núi, sơn nguyên cao và hiểm trở, bồn địa lớn (sơn nguyên Tây Tạng).

Câu 6:

Đáp án cần chọn là: B

Giải thích:

Phía tây Trung Quốc (phía tây phần đất liền Đông Á) có địa hình chủ yếu là hệ thống núi, sơn nguyên cao và hiểm trở, bồn địa lớn.

Câu 7:

Đáp án cần chọn là: A

Giải thích:

Các hệ thống sông lớn ở Đông Á gồm sông A-mua, Hoàng Hà, Trường Giang.

Câu 8:

Đáp án cần chọn là: A

Giải thích:

Đông Á có 3 hệ thống sông lớn là sông A-mua, Hoàng Hà, Trường Giang. Trong đó sông Hoàng Hà và Trường Giang đều bắt nguồn từ sơn nguyên Tây Tạng đổ ra biển.

Câu 9:

Đáp án cần chọn là: C

Giải thích:

Khu vực nửa phía đông phần đất liền và phần hải đảo của Đông Á thuộc kiểu khí hậu gió mùa ẩm: có hai mùa gió chính là gió mùa tây bắc khô lạnh vào mùa đông và gió mùa đông nam vào mùa hạ mát, ẩm mưa nhiều.

Câu 10:

Đáp án cần chọn là: C

Giải thích:

Cảnh quan chủ yếu ở phần phía tây đất liền của Đông Á là thảo nguyên khô, bán hoang mạc và hoang mạc.

Câu 11:

Đáp án cần chọn là: D

Giải thích:

Khó khăn lớn nhất về tự nhiên của phần hải đảo Đông Á là thiên tai động đất và núi lửa hoạt động mạnh gây ra tai họa lớn cho nhân dân.

Câu 12:

Đáp án cần chọn là: B

Giải thích:

Khó khăn về tự nhiên của phần hải đảo Đông Á là thiên tai động đất và núi lửa hoạt động mạnh gây ra tai họa lớn cho nhân dân. Còn các phương án còn lại là khó khăn về mặt dân cư - xã hội.

Câu 13:

Đáp án cần chọn là: B

Giải thích:

- Sông Hoàng Hà bắt nguồn trên sơn nguyên Tây Tạng và chảy về phía đông, đổ ra biển Hoàng Hải; sông có chế độ nước theo sát chế độ mưa theo mùa: cuối hạ đầu thu sông có lũ lớn, thời kì đông xuân là mùa cạn; chế độ nước thất thường và gây lũ lớn cho vùng đồng bằng hạ lưu.

=> Nhận xét A, B, D đúng => loại A, B, D

- Sông Hoàng Hà có nguồn cung cấp nước từ băng tuyết tan (do thượng lưu bắt nguồn từ vùng núi cao của sơn nguyên Tây Tạng có băng tuyết vĩnh cửu), ngoài ra vùng trung và hạ lưu nằm trong khu vực có khí hậu gió mùa ẩm mưa nhiều nên được cung cấp nguồn nước từ mưa do gió mùa mùa hạ.

=> Nhận xét sông Hoàng Hà có nguồn cung cấp nước chủ yếu từ nước mưa là không đúng.

Câu 14:

Đáp án cần chọn là: A

Giải thích:

- Sông Hoàng Hà bắt nguồn trên sơn nguyên Tây Tạng và chảy về phía đông, đổ ra biển Hoàng Hải; sông có chế độ nước theo sát chế độ mưa theo mùa: cuối hạ đầu thu sông có lũ lớn, thời kì đông xuân là mùa cạn; chế độ nước thất thường và gây lũ lớn cho vùng đồng bằng hạ lưu. Sông Hoàng Hà có nguồn cung cấp nước từ băng tuyết tan (do thượng lưu bắt nguồn từ vùng núi cao của sơn nguyên Tây Tạng có băng tuyết vĩnh cửu), tuy nhiên hiện tượng lũ vào thời kì cuối hạ và đầu thu là do đây là thời kì mưa lớn ở hạ lưu và trung lưu.

=> Nhận xét A đúng, loại nhận xét B, C, D.

Câu 15:

Đáp án cần chọn là: B

Giải thích:

Vào mùa hạ, gió mùa đông nam từ Thái Bình Dương thổi vào mang theo lượng ẩm lớn từ biển, đem lại thời tiết mát, ẩm và mưa nhiều cho khu vực này.

Câu 16:**Đáp án cần chọn là: B****Giải thích:**

Vào mùa hạ, gió mùa đông nam từ Thái Bình Dương thổi vào mang theo lượng ẩm lớn từ biển, đem lại thời tiết mát, ẩm và mưa nhiều cho khu vực này.

Câu 17:**Đáp án cần chọn là: C****Giải thích:**

Đặc điểm tự nhiên của nửa phía đông phần đất liền Đông Á

- Địa hình gồm vùng đồi, núi thấp xen các đồng bằng phù sa màu mỡ (Hoa Bắc, Hoa Trung)

=> nhận xét A đúng

- Khí hậu gió mùa ẩm với hai mùa gió chính: mùa đông có gió mùa tây bắc khô lạnh, mùa hạ có gió mùa đông nam mát ẩm, mưa nhiều => nhận xét B đúng

- Cảnh quan chủ yếu là rừng => nhận xét C đúng

- Phần lãnh thổ phía đông chủ yếu là trung và hạ lưu các con sông => nhận xét: Là nơi bắt nguồn của các sông lớn là không đúng

Câu 18:**Đáp án cần chọn là: C****Giải thích:**

Khí hậu gió mùa ẩm với hai mùa gió chính: mùa đông có gió mùa tây bắc khô lạnh. Còn vào mùa hạ, gió mùa đông nam từ áp cao Ha – oai trên biển thổi vào mang theo nguồn nhiệt ẩm lớn đã gây ra mưa nhiều cho nửa phía Đông phần đất liền Đông Á vào mùa hạ

Câu 19:

Đáp án cần chọn là: D

Giải thích:

Khu vực phía tây có vị trí nằm sâu trong lục địa, gió mùa từ biển không xâm nhập vào được nên khí hậu quanh năm khô hạn, lượng mưa rất thấp.

Câu 20:

Đáp án cần chọn là: A

Giải thích:

Khu vực phía tây có vị trí nằm sâu trong lục địa, gió mùa từ biển không xâm nhập vào được nên khí hậu quanh năm khô hạn, lượng mưa rất thấp.

Câu 21:

Đáp án cần chọn là: D

Giải thích:

Đây là một quốc gia có lãnh thổ gồm nhiều đảo lớn tạo thành. Trên lãnh thổ Nhật Bản có khoảng hơn 80 núi lửa hoạt động và mỗi năm có hàng nghìn trận động đất lớn nhỏ xảy ra. Đây là quốc gia thường xuyên chịu ảnh hưởng nặng nề nhất của thiên tai động đất, núi lửa ở khu vực Đông Á.

Ví dụ. Trận động đất xảy ra ở Hirosima vào năm 2011 đã gây thiệt hại nặng nề cho đất nước Nhật Bản về người và tài sản.

Câu 22:

Đáp án cần chọn là: C

Giải thích:

Các quốc gia ở khu vực Đông Á nằm trong “vòng đai lửa Thái Bình Dương” là nơi tiếp xúc của 2 mảng kiến tạo do vậy tính chất không ổn định của khu vực này đã gây lên sự hoạt động mạnh mẽ của núi lửa, động đất và các thảm họa kép. Ví dụ như trận động đất xảy ra ở Hirosima vào năm 2011 đã gây thiệt hại nặng nề cho đất nước Nhật Bản về người và tài sản.

Câu 23:

Đáp án cần chọn là: B

Giải thích:

Lãnh thổ phía tây là nơi bắt nguồn của các con sông lớn, với địa hình chủ yếu là núi và sơn nguyên cao đồ sộ, vì vậy sông ngòi đi qua lãnh thổ này có lưu lượng nước rất lớn, do nước chảy xiết và mạnh => Đem lại nguồn thủy năng dồi dào, khu vực này đã hình thành nhiều nhà máy thủy điện với công suất lớn.

Ví dụ. Đập thủy điện Tam Hiệp (công suất lớn nhất) ở Trung Quốc được xây dựng trên sông Trường Giang.

Câu 24:

Đáp án cần chọn là: D

Giải thích:

- Lãnh thổ phía tây có nguồn thủy năng dồi dào, nguyên nhân do vùng có nhiều điều kiện tự nhiên thuận lợi như:

+ Là nơi bắt nguồn của các con sông với lưu lượng nước lớn

+ Sông ngòi chảy qua miền địa hình chủ yếu là núi và sơn nguyên cao đồ sộ, có độ dốc lớn

=> Đem lại nguồn thủy năng lớn cho xây dựng các nhà máy thủy điện, khu vực này đã hình thành nhiều nhà máy thủy điện với công suất lớn (Tam Hiệp)

=> Loại đáp án A, B, C

- Nhu cầu về thủy điện của con người không phải là nguyên nhân đem lại nguồn thủy năng cho vùng này.

Câu 25:

Đáp án cần chọn là: D

Giải thích:

Gió mùa tây bắc thổi vào lãnh thổ phần đất liền châu Á theo hướng tây bắc với tính chất lạnh, khô. Gió này xuất phát từ trung tâm áp cao Xi-bia ở phương Bắc (Liên Bang Nga), đây là áp cao nhiệt lực hình thành do sự hạ thấp nhiệt độ vào mùa

đông ở khí hậu ôn đới lục địa nên có nhiệt độ rất thấp, có tính chất lạnh giá. Mặt khác, gió thổi qua vùng lục địa rộng lớn thuộc Liên Bang Nga nên rất khô.

⇒ Gió này tràn xuống lãnh thổ Đông Á tạo nên thời tiết lạnh khô vào mùa đông ở khu vực này. (riêng quần đảo Nhật Bản gió đi qua biển nên được tăng cường ẩm gây mưa).

Câu 26:

Đáp án cần chọn là:A

Giải thích:

Gió mùa tây bắc có nguồn gốc từ áp cao Xibi ở phương Bắc (Liên Bang Nga), do hình thành trên lục địa và ở vĩ độ cao lên có tính chất lạnh khô. Gió này trước khi thổi đến Nhật Bản đã đi qua vùng biển Nhật Bản được tăng cường thêm độ ẩm. Vì thế khi di chuyển đến Nhật Bản đã gây mưa cho khu vực này.

CLICK NGAY vào **TẢI VỀ** dưới đây để download giải Câu hỏi trắc nghiệm Địa lý 8 **Bài 12: Đặc điểm tự nhiên khu vực Đông Á** ngắn gọn, hay nhất file pdf hoàn toàn miễn phí.